

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số : TP-07/Miwon/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Miwon Việt Nam

Địa chỉ : Phố Sông Thao, Phường Thọ Sơn, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Điện thoại: 02103 848 717 Fax: 02103 848 721

E-mail: ngocduc0609@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 2600109933

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Premium Oyster sauce – Dầu hào

2. Thành phần: Chiết xuất hào 90.4% { chiết xuất hào P, Đường độ ngọt thấp, mạch nha, đường đen, nước mắm cá(cá Hàn Quốc, muối nhập khẩu}, Nước, Nước tương (muối biển, đậu nành tách béo, chiết xuất hào), muối biển, glycine, chất điều vị monosodium glutamate (E621), chất tạo ngọt disodium succinate (E364ii)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

Ngày sản xuất: 12 tháng trước hạn sử dụng

Hạn sử dụng: Xem trên bao bì mặt bên phải theo thứ tự (năm/ tháng/ ngày)

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Chất liệu bao bì: chai – thủy tinh, nắp – Polyetilen (PE)

Chất liệu bao bì đảm bảo phù hợp an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

* Quy cách đóng gói: 260 g

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm :

Xuất xứ: Hàn Quốc

Sản phẩm của: DAESANG CORPORATION

Địa chỉ: 26, Cheonhodaero, Dongdaemun-gu, Seoul, Hàn Quốc

Sản xuất tại: Tập đoàn Daesang (Daesang Corp)- nhà máy Giheung

28, Dongtanggiheung-Ro, 681 Beon-Gil, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Hàn Quốc

Thương nhân chịu trách nhiệm nhập khẩu và phân phối

Công ty TNHH Miwon Việt Nam

Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, Thành Phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Điện thoại: 84.02103.848.717/ 024 3768 0563

Fax: 84.02103848721

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1 Các chỉ tiêu cảm quan

| Stt | Tên chỉ tiêu | Chi tiết |
|-----|--------------|-----------------------------------|
| 1 | Tên sản phẩm | Premium Oyster sauce – Dầu hào |
| 2 | Trạng thái | Dạng lỏng |
| 3 | Màu sắc | Màu nâu đen đặc trưng của dầu hào |
| 4 | Mùi, vị | Mùi đặc trưng dầu hào, vị ngọt |

1.2 Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu (là yêu cầu kỹ thuật của nhà sản xuất)

| Stt | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Mức công bố |
|-----|--------------|-------------|-------------------|
| 1 | pH | | 3.15 ~ 3.85 |
| 2 | Năng lượng | Kcal/100g | 167.76 ~ 205.04 |
| 3 | Carbohydrate | g/100g | 39.6 ~ 48.8 |
| 4 | Đường | g/100g | 17.28 ~ 21.12 |
| 5 | Protein | g/100g | 2.34 ~ 2.86 |
| 6 | Chất béo | g/100g | 0 |
| 7 | Sodium | mg/100g | 3702.87 ~ 4525.73 |

1.3 Các chỉ tiêu vi sinh vật (Theo quyết định 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế) Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm

| Stt | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Mức tối đa |
|-----|--------------|-------------|------------|
| 1 | TSVSVHK | CFU/g | 10^4 |
| 2 | Coliforms | CFU/g | 10^2 |
| 3 | E.coli | MPN/g | 3 |
| 4 | S.aureus | CFU/g | 10^2 |
| 5 | Salmonella | CFU/25g | 0 |
| 6 | TSBTNM-M | CFU/g | 10^2 |

1.4. Hàm lượng kim loại nặng (QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm)

| Stt | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Mức tối đa |
|-----|----------------|-------------|------------|
| 1 | Arsen (As) | Mg/kg | 5 |
| 2 | Cadmium (Cd) | Mg/kg | 1 |
| 3 | Chì (Pb) | Mg/kg | 2 |
| 4 | Thủy ngân (Hg) | Mg/kg | 0.05 |

1.5 Hàm lượng hóa chất không mong muốn (Theo quyết định 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế) Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm)

| Stt | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Mức tối đa |
|-----|--------------------|-------------|------------|
| 1 | Aflatoxin B1 | µg/kg | 5 |
| 2 | Aflatoxin B1B2G1G2 | µg/kg | 15 |

2. THÀNH PHẦN CẤU TẠO

Chiết xuất hầu 90.4% { chiết xuất hầu P, Đường độ ngọt thấp, mạch nha, đường đen, nước mắm cá(cá Hàn Quốc, muối nhập khẩu), Nước, Nước tương (muối biển, đậu nành tách béo, chiết xuất hầu), muối biển, glycine, chất điều vị monosodium glutamate (E621), chất tạo ngọt disodium succinate (E364ii)

3. THỜI HẠN SỬ DỤNG:

Ngày sản xuất: 12 tháng trước hạn sử dụng

Hạn sử dụng: Xem trên bao bì mặt bên phải theo thứ tự (năm/ tháng/ ngày)

4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN:

***Hướng dẫn sử dụng:** Với các món ăn như cơm rang, món kho, canh tương,... cho 1 thìa vào là món ăn sẽ ngon hơn. Nhất định phải đun nóng rồi mới ăn.

***Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản nơi thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời trực tiếp, sau khi mở, phải đậy nắp lại và bảo quản trong tủ lạnh.

***Cảnh báo:** Sản phẩm có chứa đậu nành, bột mì, hầu

5. CHẤT LIỆU BAO BÌ VÀ QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

* **Chất liệu bao bì :**

Chất liệu bao bì đảm bảo phù hợp an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế

* **Quy cách đóng gói:** 260 g

6. NỘI DUNG GHI NHÃN: Xem phụ lục đính kèm

7. XUẤT XỨ, THƯƠNG NHÂN CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA

Xuất xứ : Hàn quốc

Sản phẩm của: DAESANG CORPORATION

Địa chỉ: 26, Cheonhodaero-ro, Dongdaemun-gu, Seoul, Hàn Quốc

Sản xuất tại: Tập đoàn Daesang (Daesang Corp)- nhà máy Giheung

28, Dongtanggiheung-Ro, 681 Beon-Gil, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Hàn Quốc

Thương nhân chịu trách nhiệm nhập khẩu và phân phối

Công ty TNHH Miwon Việt Nam

Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, Thành Phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Điện thoại: 84.02103.848.717/ 024 3768 0563

Fax: 84.02103848721

Công ty Miwon Việt Nam kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo :

Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế) Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 14/04/2017: quy định nội dung trên nhãn hàng hóa, cách ghi nhãn hàng hóa lưu thông tại Việt Nam và hàng hóa nhập khẩu.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Việt Trì ngày 17 tháng 03 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC
SHIN SANG HO**





통영산굴
굴추출액
90.4%

프리미엄 굴소스

PREMIUM
OYSTER
SAUCE



260 g(198 ml) 굴함량 7.94%(생물기준) 굴추출액 90.4%(고형분함량 49%)

to be CHEF
with Cheongjungwon Sauce
청정원 소스의 함께
사랑하는 사람을 위해 선택하세요!

- 굴 추출액 90.4%의 깊고 풍부한 맛
- 100% 대한민국 굴만을 사용합니다 (굴소스내 굴함량 7.94%(생물기준)중)
- No.1 6년 연속 판매1위의 대한민국 대표 굴소스입니다. (LHMarket POS DATA 1년~10년 굴소스 누계 판매액 기준)

매뉴 제안 및 사용방법
볶음밥, 조림, 찌개 등 다양한 요리에 1큰술(1인분 기준)을 넣고 맛있게 요리하세요!

청정원 프리미엄 굴소스만으로 간편하게 요리를 완성할 수 있습니다.

주의사항
반드시 가열하여 드십시오.
직사광선을 피해 서늘한 곳에 보관하시고, 개봉 후에는 캡을 꼭 닫아 냉장보관 하십시오.
개봉 시 화살표 방향으로 고리를 당겨주십시오.

재활용 포장재 사용
생물농산물
260g(198ml)
www.daesang.com
1577-0109
080-019-0109
www.daesang.com

유리
PET/OPP/
L/리터 OTHER

CCM

8 80 1052 727745



Miwon

NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

Tên sản phẩm: Premium Oyster Sauce (Dầu hào)

1. Thành phần: Chiết xuất hào 90.4% {chiết xuất hào P, đường độ ngọt thấp, mạch nha, đường đen, nước mắm cá (cá Hàn Quốc, muối nhập khẩu)}, nước, nước tương (muối biển, đậu nành tách béo, chiết xuất hào), muối biển, glycine, chất điều vị monosodium glutamate (E621), chất tạo ngọt disodium succinate (E364ii)

2. Hướng dẫn sử dụng: Với các món ăn như cơm rang, món kho, canh tương,... cho 1 thìa vào là món ăn sẽ ngon hơn. Nhất định phải đun nóng rồi mới ăn. **3. Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản nơi thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời trực tiếp, sau khi mở, phải đậy nắp lại và bảo quản trong tủ lạnh. **4. Khối lượng tịnh:** 260 g.

5. Hạn sử dụng: Ngày sản xuất: 12 tháng trước hạn sử dụng
Hạn sử dụng: Xem trên bao bì mặt bên phải theo thứ tự (năm/tháng/ngày)

6. Tên và địa chỉ cơ sở SXSP: Xuất xứ: Hàn Quốc.

Sản phẩm của DAESANG CORPORATION.

Địa chỉ: 26, Cheonhodaero, Dongdaemun-gu, Seoul, Hàn Quốc.

Sản xuất tại Tập đoàn Daesang (Daesang Corp)- nhà máy Giheung. Địa chỉ: 28, Dongtanggiheung-Ro, 681 Beon-Gil, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Hàn Quốc

Thương nhân chịu trách nhiệm nhập khẩu và phân phối

Công ty TNHH Miwon Việt Nam - miwon.com.vn.

Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, Thành Phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Điện thoại: 84.02103.848.717/ 024 3768 0563

7. Số tự công bố: TP-07/Miwon/2020

8. Cảnh báo: Sản phẩm có chứa đậu nành, bột mì, hào

Tên sản phẩm: DẦU HÀO

Hương vị đậm đà và phong phú từ 90.4% tinh chất hào

♦ Là sốt hào bán chạy số 1 tại Hàn Quốc trong 5 năm liền

(Tiêu chuẩn doanh thu bán tích lũy từ năm 11~15 LinkAzect POS DATA)

Gợi ý món ăn và cách sử dụng

Với các món ăn như cơm rang, món kho, canh tương,... cho 1 thìa vào là món ăn sẽ ngon hơn

♦ Hạng mục cần chú ý

Nhất định phải đun nóng rồi mới ăn

Bảo quản ở nơi thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời trực tiếp, sau khi mở hộp phải đậy nắp lại và bảo quản trong tủ lạnh

Sau khi mở hộp, kéo vòng theo hướng mũi tên

Tên sản phẩm : Dầu hào (Số hạng mục báo cáo: 1980034700239).

Chủng loại thực phẩm : nước sốt(sản phẩm diệt khuẩn) .

Nguyên liệu và hàm lượng : Chiết xuất hào 90.4% { chiết xuất hào P, Đường độ ngọt thấp, mạch nha, đường đen, nước mắm cá(cá Hàn Quốc, muối nhập khẩu), Nước, Nước tương (muối biển, đậu nành tách béo, chiết xuất hào), muối biển, glycine, chất điều vị monosodium glutamate, chất tạo ngọt disodium succinate

Sản phẩm này được sản xuất cùng với dây chuyền sản xuất cua, tôm, các loại sò huyết

Hạn sử dụng : ghi ở dòng cuối

Khối lượng tịnh : 260g (198ml)

Chất liệu đóng gói(mặt trong) : chai –thủy tinh, nắp - Polyetilen(PE).

Nơi đổi hoặc trả lại: nhân viên bán hàng hoặc tại nơi mua..

Phòng tư vấn khách hàng : 080-019-9119(người nghe chịu cước) .

Khiếu nại sản phẩm 1399. Sản phẩm này có thể được đổi trả hoặc bồi thường theo tiêu chuẩn giải quyết tranh chấp người tiêu dùng.

Tên & địa chỉ doanh nghiệp: Tập đoàn Daesang, nhà máy Giheung, 28, Dongtanggiheung-Ro, 681 Beon-Gil, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Hàn Quốc.

Trụ sở chính: 26 Cheonhodaero, Dongdaemun-gu, Seoul, Hàn Quốc.

<http://www.daesang.com>

<http://www.jungoneshop.com>

※ Vô chai sau khi sử dụng hãy phân loại riêng để có thể tái chế.

Tiết kiệm tài nguyên – Môi trường trong sạch.



Tôi, **Nguyễn Thị Thúy Vân**,
CMND số: 173352214; cấp ngày:
16/08/2007; nơi cấp: Công an tỉnh
Thanh Hóa, cam đoan đã dịch chính
xác nội dung của giấy tờ này từ tiếng
Hàn Quốc sang tiếng Việt.

Ngày: 30/03/2020

Người dịch



Nguyễn Thị Thúy Vân

Ngày 30 tháng 03 năm 2020

Tại Ủy ban nhân dân Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam
Định

Tôi, **Bùi Thị Hạnh** là Phó Trưởng phòng Tư pháp huyện
Nam Trực

Chứng thực:

Bà **Nguyễn Thị Thúy Vân** là người đã ký vào bản dịch
này.

Số chứng thực: *9661* Quyền số: 01 SCT/CKND

Ngày: 30/03/2020

NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP HUYỆN NAM
TRỰC



Bùi Thị Hạnh

CỘNG HÒA X.H.C.N
PHÒNG
TƯ PHÁP
TRỰC - T



DAESANG CORPORATION

26, CHEONHODAE-RO, DONGDAEMUN-GU,
Seoul, Hàn Quốc
Tel : 82-2-2220-9606
Fax : 82-2-2220-9849

CHỨNG NHẬN THÀNH PHẦN SẢN PHẨM

Gửi tới những ai quan tâm

Chứng nhận sản phẩm sau sản xuất và bán để tiêu thụ theo công nhận và giám sát của Đạo luật vệ sinh thực phẩm của Hàn Quốc

| TÊN SẢN PHẨM | THÀNH PHẦN | % |
|--|--------------------------------------|---------------|
| Premium Oyster Sauce Dầu hào | Chiết xuất hào | 90.40% |
| | Chiết xuất hào P/ Hàn Quốc | |
| | Đường độ ngọt thấp | |
| | Mạch nha | |
| | Đường đen | |
| | Nước mắm cá | |
| | Cá/ Hàn Quốc | |
| | Muối/ nhập khẩu | |
| | Nước | 3.78% |
| | Nước tương | 1.70% |
| | Muối biển/Úc: 60.6%, Hàn Quốc: 39.4% | |
| | Đậu nành tách béo/ Ấn Độ | |
| | Chiết xuất hào | |
| Muối/ Hàn Quốc | 3.20% | |
| Glycine | 0.40% | |
| Chất điều vị monosodium glutamate E621 | 0.30% | |
| Chất tạo ngọt disodium succinate | 0.22% | |
| | Tổng | 100.00 |

* Nhà sản xuất

: DAESANG CORP.(GIHEUNG PLANT)

* Địa chỉ

: 28,Dongtangiheung- Ro, 681 Beon- Gil, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Hàn Quốc

* Người đại diện

: Mr. LIM JUNGBAE

* Đơn vị đóng gói

: 260 G

DAESANG CORPORATION

JUNG BAE LIM
President J. B. LIM

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, Ngày 30 tháng 03 năm 2020 (Ngày ba mươi tháng ba năm hai nghìn không trăm hai mươi)

Tại Văn phòng công chứng Trần Toàn; Địa chỉ: Số 22, ngõ 173 đường Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Tôi, Trần Văn Toàn, công chứng viên Văn phòng công chứng Trần Toàn, thành phố Hà Nội.

CHỨNG NHẬN:

- Bản dịch này do bà Nguyễn Thị Lê, cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng công chứng Trần Toàn, thành phố Hà Nội dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt;
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Nguyễn Thị Lê;
- Nội dung bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Bản dịch gồm 03 tờ, 03 trang, lưu một bản tại Văn phòng công chứng Trần Toàn, thành phố Hà Nội.

Số công chứng 1758 Quyền số 01/TP/CC-SCC/BD.

NGƯỜI DỊCH

le

Nguyễn Thị Lê

CÔNG CHỨNG VIÊN





DAESANG CORPORATION

26, CHEONHODAE-RO, DONGDAEMUN-GU,
SEOUL, KOREA
Tel : 82-2-2220-9606
Fax : 82-2-2220-9849

CERTIFICATE OF PRODUCT INGREDIENTS


To Whom it may concern

This is to certify that the following product is manufacturing and selling for human consumption under the recognition and supervision of the Food Sanitation Act of the Republic of Korea

| NAME OF PRODUCTS | INGREDIENTS | % |
|---|---|----------------|
| Premium Oyster Sauce | Oyster extract | 90.40% |
| | Oyster extract P/Korea | |
| | Low sweet sugar | |
| | Corn syrup | |
| | Black sugar | |
| | Sand lance sauce | |
| | Sand lance/Korea | |
| | Sea salt/Imported | |
| | Water | 3.78% |
| | Soy Sauce | 1.70% |
| | Sea salt/Australia:60.6%, Korea : 39.4% | |
| | Defatted soybean/India | |
| | Oyster extract/Korea | |
| Salt/Korea | 3.20% | |
| Glycine | 0.40% | |
| Flavor enhancer{E621, Monosodium glutamate (MSG)} | 0.30% | |
| Sodium succinate | 0.22% | |
| | | |
| | Total | 100.00% |



- * Manufacturer : DAESANG CORP.(GIHEUNG PLANT)
- * Address : 28,Dongtangiheung- Ro, 681 Beon- Gil, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Korea
- * Representative : Mr. LIM JUNG BAE
- * Packing Unit : 260G

DAESANG CORPORATION

 President J. B. LIM

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM SẢN PHẨM

Sản phẩm : Premium Oyster Sauce – Dầu hào
Mục đích phân tích : Xuất khẩu
Ngày thử nghiệm : 07.01.2020

| Kết quả kiểm nghiệm | | | |
|--------------------------------|---------|-------------------|------------------|
| Chỉ tiêu (đơn vị) | Đơn vị | Tiêu chuẩn cụ thể | Chỉ số phân tích |
| pH | | | 3.5 |
| Aflatoxin B1 | µg/kg | ≤ 5 | Không phát hiện |
| Aflatoxin B1B2G1G2 | µg/kg | ≤ 15 | Không phát hiện |
| Arsen (As) | mg/kg | ≤ 5 | Không phát hiện |
| Cadimi (Cd) | mg/kg | ≤ 1 | Không phát hiện |
| Chi (Pb) | mg/kg | ≤ 2 | 0.1 |
| Thủy ngân (Hg) | mg/kg | ≤ 0.05 | Không phát hiện |
| Tổng số vi sinh vật hiếu khí | CFU/g | ≤ 10 ⁴ | 0.0 |
| Coliforms | CFU/g | ≤ 10 ² | Không phát hiện |
| E.Coli | MPN/g | ≤ 3 | Không phát hiện |
| S. aureus | CFU/g | ≤ 10 ² | Không phát hiện |
| Salmonella | CFU/25g | ≤ 0 | Không phát hiện |
| Tổng số bào tử nấm men nấm mốc | CFU/g | ≤ 10 ² | 0.0 |

| Hạng mục (đơn vị) | Thành phần dinh dưỡng (trên 100g) |
|-------------------|------------------------------------|
| Năng lượng (Kcal) | 186.2 |
| Carbohydrate (g) | 44.0 |
| Đường (g) | 19.2 |
| Đạm (g) | 2.6 |
| Chất béo (g) | 0.0 |
| NaCl (mg) | 4,114.3 |

* Nhà sản xuất : DAESANG CORP.(GIHEUNG PLANT)
* Địa chỉ : 28,Dongtangiheung- Ro, 681-Beon- Gil, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Hàn Quốc
* Người đại diện : Mr. LIM JUNG BAE
* Đơn vị đóng gói : 260 G

DAESANG CORPORATION

JUNG BAE Lim
President J. B. LIM



LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, Ngày 30 tháng 03 năm 2020 (Ngày ba mươi tháng ba năm hai nghìn không trăm hai mươi)

Tại Văn phòng công chứng Trần Toàn; Địa chỉ: Số 22, ngõ 173 đường Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Tôi, Trần Văn Toàn, công chứng viên Văn phòng công chứng Trần Toàn, thành phố Hà Nội.

CHỨNG NHẬN:

- Bản dịch này do bà Nguyễn Thị Lê, cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng công chứng Trần Toàn, thành phố Hà Nội dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt;
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Nguyễn Thị Lê;
- Nội dung bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Bản dịch gồm 03 tờ, 03 trang, lưu một bản tại Văn phòng công chứng Trần Toàn, thành phố Hà Nội.

Số công chứng 1758 Quyển số 01/TP/CC-SCC/BD.

NGƯỜI DỊCH

le

Nguyễn Thị Lê

CÔNG CHỨNG VIÊN



Trần Văn Toàn

... : 94
N PH
NG CH
ÀN TO
NH - T.P

**DAESANG CORPORATION**

26, CHEONHODAE-RO, DONGDAEMUN-GU,
 SEOUL, KOREA
 Tel : 82-2-2220-9606
 Fax : 82-2-2220-9849

CERTIFICATE OF ANALYSIS

COMMODITY : Premium Oyster Sauce(프리미엄굴소스)
 PURPOSE OF ANALYSIS : EXPORT
 TEST DATE : JAN. 07. 2020

RESULT OF TEST

| ITEMS (UNIT) | UNIT | STANDARD SPECIFICATION | ANALYTICAL DATA |
|--------------------|---------|------------------------|-----------------|
| pH | | | 3.5 |
| Aflatoxin B1 | µg/kg | ≤ 5 | Not Detected |
| Aflatoxin B1B2G1G2 | µg/kg | ≤ 15 | Not Detected |
| Arsen (As) | mg/kg | ≤ 5 | Not Detected |
| Cadimi (Cd) | mg/kg | ≤ 1 | Not Detected |
| (Pb) | mg/kg | ≤ 2 | 0.1 |
| (Hg) | mg/kg | ≤ 0.05 | Not Detected |
| Total plate count | CFU/g | ≤ 10 ⁴ | 0.0 |
| Coliforms | CFU/g | ≤ 10 ² | Not Detected |
| E.Coli | MPN/g | ≤ 3 | Not Detected |
| S. aureus | CFU/g | ≤ 10 ² | Not Detected |
| Salmonella | CFU/25g | 0 | Not Detected |
| Yeast and Mold | CFU/g | ≤ 10 ² | 0.0 |

ITEMS (UNIT)**NUTRITIONAL ANALYSIS(Per 100g)**

| | |
|------------------|---------|
| Energy (Kcal) | 186.2 |
| Carbohydrate (g) | 44.0 |
| Sugar (g) | 19.2 |
| Protein (g) | 2.6 |
| Fat (g) | 0.0 |
| Sodium (mg) | 4,114.3 |



* Manufacturer : DAESANG CORP.(GIHEUNG PLANT)
 * Address : 72-2, Nongseo-Dong, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Korea
 * Representative : Mr. LIM J. B.
 * Packing Unit : 260G

DAESANG CORPORATION

JUNG BAE Lim
 President J. B. LIM